

Quan hệ Hàn Quốc - Trung Quốc: Thực trạng, triển vọng, và tác động tới Việt Nam

Trần Quang Minh*

Trong lịch sử, bán đảo Triều Tiên (bao gồm cả CHDCND Triều Tiên và Hàn Quốc) đã từng có quan hệ khá chặt chẽ với Trung Quốc. Tuy nhiên, kể từ sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với sự chia cắt bán đảo Triều Tiên thành hai miền lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới, và đặc biệt là kể từ sau cuộc chiến tranh Triều Tiên (1950 – 1953) quan hệ giữa Hàn Quốc và Trung Quốc gần như hoàn toàn chấm dứt khi Trung Quốc duy trì mối quan hệ đồng minh thân cận với CHDCND Triều Tiên. Chỉ đến khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, quan hệ giữa Hàn Quốc và Trung Quốc mới được cải thiện với việc hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức vào ngày 24/8/1992. Từ đó, quan hệ song phương Hàn – Trung, đặc biệt là các quan hệ kinh tế, bắt đầu được xây dựng với việc hai nước dỡ bỏ lệnh cấm vận thương mại kéo dài suốt 40 năm. Đến năm 2003, quan hệ song phương giữa hai nước đã được nâng cấp lên thành “*Quan hệ đối tác hợp tác toàn diện*”, không chỉ nhằm tăng cường giao lưu hợp tác trong lĩnh vực kinh tế mà còn trong các lĩnh vực văn hóa và xã hội. Kể từ năm 2008, quan hệ hai nước lại được nâng cấp thành “*Quan hệ đối tác hợp tác chiến lược*”. Chính phủ hai nước đã nhấn mạnh phải tăng cường hợp tác trong tất cả các lĩnh vực thiết yếu như kinh tế, chính trị, ngoại giao. Bài viết này sẽ phân tích và đánh giá thực trạng quan hệ Hàn – Trung kể từ khi hai nước nâng cấp quan hệ thành đối tác hợp tác chiến lược (2008) đến nay, triển vọng của mối quan hệ này trong thời gian tới, và những tác động của quan hệ này đến Việt Nam.

1. Thực trạng quan hệ Hàn – Trung

a. Bối cảnh và cơ sở thúc đẩy quan hệ Hàn - Trung

Hàn Quốc là một quốc gia tuy không lớn về diện tích và dân số lại nghèo về tài nguyên, nhưng hiện đã là thành viên của OECD với thu nhập bình quân đầu người (GDP ngang giá sức mua PPP) 33.657 USD (năm 2014) đứng thứ 6 trong số 34 quốc gia thuộc tổ chức này¹ và có nhiều ngành công nghiệp đứng hàng đầu thế giới. Hàn Quốc có quan hệ đồng minh với Mỹ, được Mỹ bảo trợ về quốc phòng và an ninh, có một số căn cứ quân sự của Mỹ đồn trú, do vậy dù phải đối diện với mối đe dọa thường trực là Triều Tiên, và bị kẹp giữa các nước lớn như Trung Quốc, Nhật Bản, Nga, nhưng tình hình an ninh, kinh tế, chính trị, xã hội của Hàn Quốc vẫn giữ được ổn định và phát triển. Đây là những lợi thế rất quan trọng mà Hàn Quốc có trong quan hệ với Trung Quốc.

Trung Quốc là một nước lớn cả về dân số, lãnh thổ, qui mô nền kinh tế (GDP đứng thứ 2 thế giới từ 2010), có tiếng nói quan trọng trong một số tổ chức quốc tế lớn như IMF, WB, UN, ... có sức mạnh quân sự, vị thế chính trị quốc tế (Ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên Hợp Quốc), ... Có thể nói về những

¹.http://world.kbs.co.kr/vietnamese/news/news_hotissue_detail.htm?lang=v&id=news_hotissue&No=10041790¤t_page=

mặt nêu trên Trung Quốc có vị thế áp đảo so với Hàn Quốc. Tuy nhiên, Trung Quốc vẫn là một nước đang phát triển, thể chế kinh tế thị trường và thể chế chính trị vẫn còn nhiều bất cập, những thách thức về môi trường, về bất bình đẳng xã hội, về sự chênh lệch giữa các tầng lớp dân cư, tham ô tham nhũng, những vấn đề nóng ở Tây Tạng, Tân Cương,... vẫn đang tạo ra những rủi ro cho sự phát triển của quốc gia này. Vì vậy, Trung Quốc phải tăng cường tranh thủ các mối quan hệ có lợi cho mình, đặc biệt là với các nước láng giềng trong khu vực trong đó có Hàn Quốc.

Quan hệ giữa Hàn Quốc và Trung Quốc là quan hệ giữa một nước phát triển và một nước đang phát triển, giữa một nước là đồng minh của Mỹ và một nước là đối thủ cạnh tranh của Mỹ. Vị thế quan hệ này đang và sẽ qui định chiều hướng quan hệ giữa hai nước. Với tư cách là một nước phát triển, Hàn Quốc tận dụng thị trường Trung Quốc để xuất khẩu hàng hóa, xuất khẩu tư bản, xuất khẩu kỹ thuật, đồng thời nhập khẩu những hàng hóa bổ sung cho Hàn Quốc. Trung Quốc với tư cách một nước đang phát triển, tất nhiên phải tận dụng vốn và công nghệ cao hơn của Hàn Quốc, bán hàng hóa giá rẻ vào Hàn Quốc. Tuy nhiên, quan hệ hai nước có tính phụ thuộc và bổ sung cho nhau, bởi vì: Trung Quốc phụ thuộc về vốn đầu tư gắn với công nghệ hiện đại, còn Hàn Quốc thì phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc rộng lớn có chi phí thấp. Hơn nữa, Hàn Quốc cũng muốn tăng cường hợp tác và tranh thủ sự ủng hộ của Trung Quốc trong vấn đề Triều Tiên. Mặt khác Trung Quốc cũng muốn thông qua quan hệ kinh tế, tranh thủ gây ảnh hưởng và lôi kéo Hàn Quốc làm suy yếu liên minh Mỹ - Nhật - Hàn, và chia rẽ quan hệ Hàn - Nhật, đồng thời răn đe Triều Tiên, chống lại ý muốn kìm hãm bao vây Trung Quốc của Mỹ trong sự trở lại khu vực Châu Á Thái Bình Dương.

Sự phát triển sức mạnh của Trung Quốc được cảm nhận khá rõ ở xã hội Hàn Quốc. Hiện tại, có hơn 30.000 công ty Hàn Quốc đang hoạt động ở Trung Quốc. Tỷ trọng thương mại năm 2010 của Trung Quốc đạt 200 tỷ USD, gấp 20 lần so với năm 1992. Ngoài ra, Trung Quốc đang nắm hàng nghìn tỷ Won trái phiếu chính phủ của Hàn Quốc, và chính sách kinh tế hiện nay của Bắc Kinh có tác động trực tiếp đến nền kinh tế Hàn Quốc.

Quan hệ hợp tác, giao lưu văn hoá, khoa học-giáo dục giữa Hàn Quốc và Trung Quốc cũng hết sức mật thiết. Các tác phẩm điện ảnh của Hàn Quốc được phổ biến rộng rãi tại Trung Quốc và ngược lại; số du khách Trung Quốc thăm Hàn Quốc tăng mạnh trong những năm gần đây. Hiện tại, hai nước duy trì 800 chuyến bay trực tiếp mỗi tuần, nối 6 thành phố của Hàn Quốc với 30 thành phố của Trung Quốc, với khoảng 6 triệu lượt du khách tới thăm mỗi nước hàng năm. Trong đó, khoảng 1,5 triệu du khách Trung Quốc đến Hàn Quốc hàng năm, riêng năm 2007, hơn 1 triệu khách Trung Quốc tới du lịch tại Hàn Quốc, tăng 589 lần kể từ năm 2003, bình quân tăng 20%/năm. Một số người Trung Quốc giàu có đã mua bất động sản đất tiền tại Hàn Quốc.

Hiện có khoảng 1 triệu người Hàn Quốc sinh sống ở Trung Quốc, trong đó 60% là sinh viên. Sinh viên Hàn Quốc chiếm tới 40% tổng số sinh viên nước

ngoài theo học tại các trường đại học của Trung Quốc. Trung Quốc chiếm đa số về du học sinh tại Hàn Quốc, với khoảng 60.000 sinh viên. Và số lượng học sinh Hàn Quốc học tiếng Trung Quốc cũng ngày càng gia tăng. Hiện nay có khoảng 1,3 triệu người Trung Quốc sinh sống tại Hàn Quốc và 4% trong số này (43.000 người) là sinh viên.

Tuy nhiên, sự trỗi dậy của Trung Quốc đang đẩy Hàn Quốc vào một tình thế khó xử chiến lược giữa Mỹ và Trung Quốc. Về mặt truyền thống, Hàn Quốc và Mỹ là quan hệ đồng minh thân cận. Mỗi quan hệ đồng minh này là yếu tố quan trọng hàng đầu trong sự thành công về kinh tế và chính trị của Hàn Quốc. Do sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc, về cả số lượng và qui mô thị trường, mà Hàn Quốc ngày càng phụ thuộc vào nền kinh tế láng giềng này. Vì vậy Hàn Quốc vừa phải bảo vệ an ninh của mình bằng cái ô an ninh của Mỹ và vừa phải phát triển kinh tế thông qua giao thương với Trung Quốc.

+ *Trong lĩnh vực kinh tế:*

Kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức vào tháng 8 năm 1992, hợp tác kinh tế Hàn – Trung đã đạt được bước phát triển nhảy vọt trên nhiều lĩnh vực. Trong hơn 20 năm kể từ năm 1992 đến nay, quy mô mậu dịch thương mại giữa hai nước này đã tăng lên hơn 50 lần từ khoảng 6 tỷ USD (1992) lên hơn 300 tỷ USD (2016). Tính đến cuối năm 2016, Hàn Quốc đã trở thành đối tác thương mại lớn thứ hai của Trung Quốc².

Trong lĩnh vực thương mại, Hàn Quốc dường như đã thể hiện sự phụ thuộc quá mức vào thị trường Trung Quốc. Xu hướng này cũng có thể được giải thích là do Hàn Quốc đã chuyển hướng thương mại tập trung vào thị trường Trung Quốc thay vì chỉ tập trung vào thị trường Mỹ và Nhật Bản như trước đây. Trong thập niên 1970, tỷ trọng trao đổi mậu dịch với Mỹ và Nhật Bản chiếm trung bình khoảng 70% xuất khẩu của Hàn Quốc.

Sự mở rộng mậu dịch của Hàn Quốc với Trung Quốc gắn bó mật thiết với sự gia tăng về đầu tư của Hàn Quốc ở Trung Quốc. Xuất khẩu các linh kiện, thiết bị, các sản phẩm sơ chế và hàng hóa tư bản tới các công ty Hàn Quốc ở Trung Quốc góp phần làm gia tăng xuất khẩu của Hàn Quốc sang Trung Quốc. Nhập khẩu của Hàn Quốc từ Trung Quốc cũng tăng lên do việc mua lại các hàng hóa do các công ty Hàn Quốc sản xuất ở Trung Quốc xuất khẩu đi.

Trong lĩnh vực hợp tác đầu tư, FDI là lĩnh vực không kém phần quan trọng trong quan hệ kinh tế Hàn – Trung. FDI vào Trung Quốc có xu hướng chủ yếu đến từ các nhà đầu tư châu Á và Hàn Quốc là một trong những quốc gia đóng vai trò quan trọng. Đầu tư đầu tiên của Hàn Quốc vào Trung Quốc năm 1988 là thông qua Hong Kong. Khi Trung Quốc gia nhập WTO và mở cửa thị trường nội địa năm 2001, Trung Quốc đã trở thành thị trường thu hút đầu tư lớn nhất từ Hàn Quốc, đẩy Mỹ xuống hàng thứ hai. Theo số liệu thống kê của Bộ Thương mại Trung Quốc, Hàn Quốc là một trong 4 quốc gia đầu tư nước ngoài lớn nhất

² *Hàn Quốc trở thành đối tác thương mại lớn thứ hai của Trung Quốc*, <http://vietstock.vn/2016/01/han-quoc-tro-thanh-doi-tac-thuong-mai-lon-thu-hai-cua-trung-quoc-775-454557.htm>

ở Trung Quốc. Tính đến cuối năm 2011, tổng đầu tư ròng của các doanh nghiệp Hàn Quốc vào Trung Quốc đạt 50,2 tỷ USD, chiếm 4,2% tổng đầu tư nước ngoài tại Trung Quốc. Năm 2014, đầu tư của các công ty Hàn Quốc đã đạt mức cao nhất trong 8 năm và tổng lũy kế vốn FDI tại Trung Quốc phá ngưỡng 60 tỷ USD. Trong khi đó, ngược lại với Hàn Quốc, đầu tư của Nhật Bản ở Trung Quốc lại suy giảm mạnh trong cùng thời kỳ.

Trong lĩnh vực dịch vụ, sự mở rộng hợp tác trong lĩnh vực dịch vụ giữa hai nước cũng rất đáng kể. Kim ngạch trao đổi dịch vụ giữa hai nước đã tăng từ 12,4 tỷ USD năm 2005 lên 21,3 tỷ USD năm 2014. Các lĩnh vực dịch vụ kinh doanh, dịch vụ du lịch, và dịch vụ giao nhận là những lĩnh vực dịch vụ chủ yếu trong xuất khẩu dịch vụ từ Hàn Quốc sang Trung Quốc. Mặt khác, dịch vụ giao nhận và du lịch là hai ngành dịch vụ chủ yếu nhập khẩu từ Trung Quốc sang Hàn Quốc. Tỷ lệ ngành công nghiệp dịch vụ ở Trung Quốc chiếm 43,1% trong GDP thấp hơn nhiều so với 76,9% của Mỹ và 72,6% của Đức, 76,5% của Nhật, 73,3% của EU và 57,6% của Hàn Quốc. Điều này chứng tỏ tiềm năng ngành công nghiệp dịch vụ ở Trung Quốc còn có nhiều dư địa phát triển mạnh trong thời gian tới. Đây cũng là cơ hội cho đối tác Hàn Quốc trong lĩnh vực này.

+ *Về chính trị - ngoại giao*: Để những vấn đề mang tính lịch sử như vấn đề tội phạm chiến tranh hay những người Triều Tiên vượt biên không trở thành trở ngại lớn cho sự phát triển quan hệ giữa hai nước, Trung Quốc và Hàn Quốc đã tiến hành các cuộc đối thoại đa dạng cũng như đưa ra phương hướng giải quyết nhanh chóng và phù hợp với tình hình.

Đặc biệt vào tháng 7/2014, điểm đến thăm đầu tiên của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình lại là Hàn Quốc chứ không phải Triều Tiên như truyền thống. Điều này đã truyền đi một thông điệp mạnh mẽ về sự phát triển quan hệ Hàn – Trung và cho thấy ý chí xây dựng nên một trật tự Đông Á mới của Trung Quốc. Ngoài ra, chuyến thăm này của Chủ tịch Tập Cận Bình đã cho thấy Trung Quốc rất coi trọng quan hệ với Hàn Quốc và coi đây như là một cuộc viếng thăm thân mật cũng như món quà đặc biệt từ phía Trung Quốc. Đồng thời, thông qua các cuộc đối thoại, ông Tập Cận Bình cũng đã nhấn mạnh các điểm tương đồng và quan hệ mật thiết trong lịch sử giữa hai nước. Có thể nói, chuyến thăm của ông Tập Cận Bình được đánh giá là thành công và đã góp phần thay đổi quan niệm về Trung Quốc của người dân Hàn Quốc, làm tăng tỷ lệ ủng hộ nước này ở Hàn Quốc cũng như góp phần tích cực thúc đẩy quan hệ Hàn – Trung.

Để đáp lại tấm thịnh tình này, ngày 03/01/2015, Tổng thống Hàn Quốc Park Geun-hye đã gửi video chúc mừng năm mới tới cư dân mạng Trung Quốc và nói lời chúc mừng năm mới bằng tiếng Trung “Shin Nyeon Kwai la, Wan Su LuY (nghĩa là Năm mới vui vẻ, Vạn sự như ý) với mong muốn hai nước sẽ trở nên gần gũi và thân thiết hơn nữa trong tương lai.

Chuyến thăm của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và việc ký kết FTA Hàn- Trung thành công đã giúp mở ra thời kỳ giao dịch thương mại mới giữa hai nước, đạt mức 300 tỷ USD; đồng thời, giao lưu giữa hai nước Hàn Quốc và Trung Quốc đã vượt 8 triệu người trong năm 2014 và hy vọng sẽ đạt con số 10

triệu người trong tương lai. Năm 2015 là năm du lịch Trung Quốc và năm sau sẽ là năm du lịch Hàn Quốc. Đây cũng sẽ là cơ hội để nhân dân hai nước có thể thăm viếng nhau, tăng cường thêm sự đồng cảm về văn hóa cũng như trở thành người hàng xóm thân thiết hơn nữa của nhau.

Hiệp định thương mại FTA Hàn – Trung đã trở thành nền tảng chính để phát triển quan hệ kinh tế của hai nước, đồng thời, hy vọng việc này sẽ trở thành giải pháp cho việc cải cách với bối cảnh Trung Quốc và Hàn Quốc đang vấp phải khó khăn trong quá trình tăng trưởng kinh tế cũng như thúc đẩy việc hợp tác trong lĩnh vực cải cách kinh tế của hai nước. Hàn Quốc cũng hy vọng dựa trên quan điểm tương đồng của hai nước về việc không sử dụng vũ khí hạt nhân của Triều Tiên, hai bên sẽ cùng nhau hợp tác tìm kiếm các phương án đa dạng và đầy sáng tạo để nối lại cuộc đối thoại giữa các bên có liên quan nhằm thúc đẩy quá trình phi hạt nhân hóa của Triều Tiên trở thành hiện thực và việc cải thiện quan hệ Nam -Bắc Hàn sẽ tốt hơn.

Như vậy, có thể thấy rằng cùng với những ràng buộc lẫn nhau trong hợp tác kinh tế, quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Hàn Quốc và Trung Quốc cũng ngày càng trở nên nồng ấm. Trong bối cảnh chính sách tái cân bằng Châu Á còn mập mờ của Mỹ cũng như tình hình khu vực Đông Bắc Á đang trong thời kỳ quá độ, Hàn Quốc muốn tận dụng cơ hội cải thiện quan hệ chính trị - ngoại giao với Trung Quốc để tìm ra giải pháp tích cực cho vấn đề Triều Tiên. Bằng cách nhờ Trung Quốc, một đại diện cho cộng đồng quốc tế tăng cường vai trò trung tâm trong việc giải quyết vấn đề trên bán đảo Triều Tiên, Hàn Quốc hy vọng sẽ làm giảm tối thiểu sự cạnh tranh, mâu thuẫn trong quan hệ Trung-Mỹ cũng như tranh chấp trên bán đảo này.

Tuy nhiên, những động thái mới trong quan hệ Hàn – Mỹ gần đây, đặc biệt là việc Hàn Quốc đồng ý để Mỹ hoàn thiện việc lắp đặt hệ thống phòng thủ tên lửa THAAD tại Hàn Quốc đã làm cho quan hệ chính trị Hàn – Trung có xu hướng xấu đi so với thời gian trước đó.

2. Triển vọng quan hệ Hàn - Trung trong thời gian tới

Ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Chính phủ Hàn Quốc trong thời gian tới vẫn là cần thực hiện các biện pháp rắn đe hài hòa đối với Triều Tiên và cân bằng ngoại giao giữa Mỹ và Trung Quốc. Tuy nhiên, khi những mối quan hệ này trở nên “mất” cân bằng, tức là khi một mối quan hệ nào đó suy giảm thì mối quan hệ kia sẽ trở nên chặt chẽ hơn. Vì vậy, đánh giá về triển vọng quan hệ Hàn Quốc – Trung Quốc không thể tách rời với các quan hệ của Hàn Quốc với Mỹ và Bắc Triều Tiên.

Thứ nhất, hiện nay Hàn Quốc có mối quan hệ mật thiết về kinh tế, chính trị với Trung Quốc. Sự ảnh hưởng của Trung Quốc đến bán đảo Triều Tiên rất lớn. Nếu Hàn Quốc muốn duy trì hòa bình, ổn định và tiến tới là thống nhất bán đảo Triều Tiên thì Hàn Quốc nhất định phải nhận được sự ủng hộ tích cực từ phía Trung Quốc. Do vậy, bất kể ở cấp chính phủ hay giao lưu hợp tác kinh tế phi chính phủ, Hàn Quốc vẫn cần xây dựng một chiến lược dài hạn để phù hợp với trật tự thương mại mới mà Trung Quốc dẫn đầu.

Viện nghiên cứu Đông Á – Thái Bình Dương

Chính sách đối ngoại này của Hàn Quốc đối với Trung Quốc nói chung đã được dư luận trong nước ủng hộ và đánh giá cao³. Theo kết quả khảo sát, vấn đề nhận được sự quan tâm nhiều nhất của người dân Hàn Quốc là chiến lược xây dựng niềm tin chính trị của Chính phủ Hàn Quốc với các nước. Đồng thời, người dân cũng thể hiện sự lo lắng về vấn đề cân bằng chiến lược giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc có thể làm suy giảm niềm tin với cả hai quốc gia. Hàn Quốc đã thành công trong việc thu hút sự hỗ trợ của Hoa Kỳ và Trung Quốc trong quá trình xây dựng niềm tin trên bán đảo Triều Tiên và Sáng kiến hòa bình và hợp tác Đông Bắc Á. Tuy nhiên, Hoa Kỳ và Trung Quốc có những cách nhìn nhận khác nhau về Hàn Quốc trong mối quan hệ cạnh tranh và hợp tác của họ.

Chính quyền Washington cho rằng Hàn Quốc đang theo đuổi chiến thuật mưu mô khi tăng cường quan hệ với cả Mỹ và Trung Quốc. Đặc biệt, người Mỹ bảo thủ cảm nhận rằng Nhật Bản, Hàn Quốc không phải là những nước sẽ sẵn sàng liên kết lực lượng với Hoa Kỳ nếu có xung đột xảy ra trong khu vực. Trong báo cáo dài 611 trang đánh giá về quan hệ Seoul-Bắc Kinh của Ủy ban Nghiên cứu An ninh và Kinh tế Mỹ-Trung Quốc (UCESRC), một viện nghiên cứu trực thuộc Quốc hội Mỹ, UCESRC khẳng định Seoul đang nỗ lực cân bằng quan hệ với cả Mỹ và Trung Quốc như một phần trong “chiến thuật mưu mô”. UCESRC cho rằng “Trong khi Nhật Bản đang cân bằng để chống Trung Quốc bằng cách tăng cường nội lực và tái khẳng định mối quan hệ đồng minh với Mỹ, Hàn Quốc có vẻ như đang theo đuổi một chính sách mưu mô hơn bằng cách nuôi dưỡng quan hệ an ninh không chỉ với Mỹ, mà còn với Trung Quốc”⁴.

Về quan điểm của Trung Quốc, chính quyền Bắc Kinh tin rằng Hàn Quốc cuối cùng sẽ lựa chọn đứng về phía Hoa Kỳ, mặc dù Hàn Quốc đang chú trọng vào việc duy trì một mối quan hệ thân thiện với Trung Quốc để mang lại lợi ích kinh tế. Vì vậy, Chính phủ Hàn Quốc sẽ gặp rất nhiều khó khăn để cân bằng chiến lược giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc. Trong trường hợp xấu nhất, Hàn Quốc sẽ buộc phải lựa chọn giữa một trong hai siêu cường. Thị trường nội địa rộng lớn của Trung Quốc và ảnh hưởng ngoại giao của Trung Quốc đối với Bắc Triều Tiên là hai vấn đề lớn mà Chính phủ Hàn Quốc quan tâm nhất hiện nay trong việc xử lý quan hệ Trung-Hàn; còn liên minh quân sự Mỹ-Hàn và “Hiệp định thương mại tự do Mỹ-Hàn” lại là sự đảm bảo cho Chính phủ Hàn Quốc trong vấn đề an ninh và kinh tế⁵. Cho dù chính phủ Hàn Quốc chọn lựa đứng về bên nào cũng sẽ dẫn đến hậu quả tiêu cực với lợi ích quốc gia. Do đó, thách thức ngoại giao dài hạn lớn nhất của Hàn Quốc vẫn là xây dựng một liên minh chiến lược với Washington và Bắc Kinh.

Thứ hai, trước những thách thức về đe dọa hạt nhân của Bắc Triều Tiên, có nhiều khả năng Chính phủ Hàn Quốc sẽ thắt chặt hơn nữa liên minh quân sự với

³ Evaluating President Park Geun-Hye's Foreign Policy in its 1st Year,

<http://en.asaninst.org/contents/evaluating-president-park-geun-hyes-foreign-policy-in-its-1st-year/>

⁴ Hàn Quốc phủ nhận có cùng cố quan hệ Trung Quốc, <http://www.thanhnien.com.vn/the-gioi/han-quoc-phu-nhan-co-cung-co-quan-he-trung-quoc-511093.html>

⁵ Theo Tạp Chí Thế giới Đương đại (Trung Quốc) số 1, 2013, <http://nghiencuubiendong.vn/quan-h-quoc-t/3539-chien-luoc-hai-mat-cua-han-quoc-doi-voi-trung-quoc-va-my>

Mỹ và Nhật Bản đề đối phó với các đe dọa hạt nhân mới của Triều Tiên. Nếu vậy, điều này có thể khiến Bắc Kinh sẽ cho rằng đây là hành động nhằm ngăn chặn Trung Quốc. Đặc biệt, câu hỏi về sự tham gia của Hàn Quốc trong mạng lưới tên lửa phòng thủ Mỹ-Nhật dự kiến sẽ trở thành một vấn đề ngoại giao nghiêm trọng giữa Hàn Quốc và Trung Quốc. Trong một vài năm qua, Mỹ đã yêu cầu Hàn Quốc tham gia hoàn toàn vào mạng lưới tên lửa phòng thủ Mỹ-Nhật. Trong khi, Hàn Quốc cố gắng để phát triển một lá chắn tên lửa phòng thủ theo mô hình Hàn Quốc trên bán đảo. Với việc Triều Tiên nhanh chóng tiếp cận vũ khí hạt nhân, sẽ có nhiều áp lực trong nước và quốc tế lên Hàn Quốc để tham gia đầy đủ vào mạng lưới phòng thủ tên lửa Mỹ-Nhật. Vấn đề là với Bắc Kinh sự tham gia này là hành động nhằm kiềm chế ảnh hưởng của nước này, do đó nhiệm vụ kép răn đe Triều Tiên và duy trì mối quan hệ ổn định với Trung Quốc sẽ là thách thức ngoại giao không dễ của Chính phủ Hàn Quốc.

Thứ ba, một số mâu thuẫn mới có thể sẽ phát sinh trong quan hệ Hàn-Mỹ. Nếu điều này xảy ra sẽ thúc đẩy quan hệ Hàn – Trung tiến thêm một bước. Trong những năm qua, giữa Mỹ và Hàn Quốc đã thảo luận về sửa đổi Hiệp định năng lượng nguyên tử Mỹ-Hàn đã hết hạn vào tháng 5 năm 2014, nhưng chưa đạt được thành công nào đáng kể. Hàn Quốc muốn được quyền tái xử lý chất thải hạt nhân và phát triển công nghiệp điện hạt nhân, nhưng phía Mỹ cho rằng những quyền đó sẽ mâu thuẫn với những nỗ lực của nước này trong việc phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên.

Tuy nhiên, với thời hạn sửa đổi trong vòng 1 năm, vấn đề sửa đổi để đạt được thỏa thuận về hợp tác song phương giữa Mỹ và Hàn Quốc sẽ được chú trọng hàng đầu trong các chương trình nghị sự giữa hai nước. Ngoài ra còn một khả năng khá chắc chắn rằng, các xung đột xung quanh gánh nặng quốc phòng Hàn-Mỹ sẽ gia tăng trong bối cảnh Mỹ đang ráo riết cắt giảm chi tiêu quốc phòng để giảm thâm hụt ngân sách Mỹ. Đặc biệt, Chính phủ Hàn Quốc đã quyết định tăng ngân sách quốc phòng để nâng cao khả năng răn đe với Triều Tiên. Nếu việc tăng ngân sách này nhằm chia sẻ gánh nặng quốc phòng với Mỹ, không loại trừ khả năng sẽ nổ ra một làn sóng mạnh mẽ phản đối Mỹ ở Hàn Quốc. Khi Mỹ hoàn thiện giai đoạn cuối của việc lắp đặt các thiết bị của hệ thống THAAD tại Hàn Quốc, người dân ở khu vực lắp đặt hệ thống này đã biểu tình phản đối quyết liệt. Tuy nhiên, việc lắp đặt vẫn đã được thực hiện⁶.

Như vậy, có thể thấy rằng trong vài năm tới, các vấn đề sửa đổi Hiệp định năng lượng nguyên tử Hàn-Mỹ, tăng chi tiêu quốc phòng để chia sẻ gánh nặng với Mỹ, vấn đề chính trị trong nước sẽ tạo ra các thách thức mới đối với chính sách ngoại giao của Chính phủ Hàn Quốc. Nếu những mâu thuẫn giữa Mỹ và Hàn Quốc trở nên khó giải quyết thì quan hệ Hàn – Trung sẽ có thêm cơ hội để phát triển.

⁶ Hàng trăm người dân Hàn Quốc biểu tình phản đối THAAD, <http://thanhnien.vn/the-gioi/hang-tram-nguoi-dan-han-quoc-bieu-tinh-phan-doi-thaad-832796.html>

Thứ tư, giải quyết các tình huống phát sinh xung quanh việc răn đe và hợp tác với Triều Tiên sẽ không phải là một nhiệm vụ dễ dàng. Ngay sau vụ thử hạt nhân thứ 3 của Triều Tiên, Chính phủ Hàn Quốc đã cam kết trong một thời gian ngắn hạn sẽ chú trọng răn đe và an ninh, còn trong thời gian trung hạn và dài hạn sẽ chú trọng bình thường hóa quan hệ liên Triều và thiết lập hòa bình bền vững trên bán đảo. Với tình hình an ninh trên bán đảo ngày càng bất ổn, cả đảng Bảo thủ và Cấp tiến ở Hàn Quốc đều cho rằng Hàn Quốc đã mất quyền chủ động trong việc giải quyết các vấn đề trên bán đảo do Chính phủ của Thủ tướng Lee Myung-bak đã loay loang đối với vấn đề này trong nhiệm kỳ của ông. Tuy nhiên, sẽ rất khó để thực hiện các chính sách hữu nghị khi mà Triều Tiên đã bị coi là một quốc gia có vũ khí hạt nhân. Hơn nữa, việc cải thiện quan hệ với Bình Nhưỡng sẽ là một vấn đề liên quan chặt chẽ với quan hệ Hàn - Mỹ. Làm thế nào để hài hòa cả quan hệ chính trị trong nước và quốc tế sẽ là một thách thức ngoại giao mà Chính phủ Hàn Quốc sẽ phải đối mặt trong thời gian tới.

3. Tác động của quan hệ Hàn - Trung tới Việt Nam

Thứ nhất, về mặt kinh tế, trong bối cảnh trỗi dậy và thay đổi phương thức phát triển của Trung Quốc, Hàn Quốc đã tích cực theo đuổi FTA với các nước trong khu vực đặc biệt là các nước Đông Nam Á (ASEAN). Điều này đã có những tác động rất tích cực đến quan hệ Việt Nam – Hàn Quốc. Với sự điều chỉnh trong chính sách kinh tế của Hàn Quốc đối với Trung Quốc theo hướng đẩy mạnh quan hệ kinh tế với các nước Đông Nam Á nhằm giảm dần sự phụ thuộc kinh tế vào Trung Quốc (Trung Quốc+1), Việt Nam sẽ ngày càng trở thành đối tác quan trọng hàng đầu của Hàn Quốc ở khu vực này do Việt Nam có sự ổn định về chính trị - xã hội, chi phí sản xuất còn tương đối thấp, lực lượng lao động và tài nguyên thiên nhiên dồi dào, đã thiết lập được mạng lưới cung ứng ổn định cho hoạt động của các doanh nghiệp, tận dụng được thị trường tự do ASEAN (AFTA) và cơ chế Hiệp định FTA Hàn Quốc –ASEAN và FTA Hàn Quốc - Việt Nam. Theo đó, làn sóng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) từ Hàn Quốc đổ vào Việt Nam được dự báo sẽ tăng nhanh, mạnh trong thời gian tới, nhất là sau khi Hiệp định Thương mại tự do (FTA) Việt Nam - Hàn Quốc đã được quốc hội hai nước phê chuẩn và có hiệu lực.

Các động thái gần đây đã cho thấy có một làn sóng đầu tư mới từ Hàn Quốc đang đổ mạnh vào Việt Nam. Thực tế, sau các khoản đầu tư của các tập đoàn Hàn Quốc, thuộc thế hệ đầu tư thứ nhất, như Kumho Asiana, Posco, Daewoo, thậm chí là cả Samsung..., thì những năm gần đây, thế hệ các nhà đầu tư thứ hai đã xuất hiện, với hàng loạt tên tuổi lớn như Samsung, LG, Lotte, CJ... và hàng loạt dự án quy mô lớn, trị giá hàng tỷ USD. Chẳng hạn, Samsung hiện đã đầu tư 11,2 tỷ USD tại Việt Nam và vẫn đang lên kế hoạch cho việc đầu tư vào các dự án năng lượng, đóng tàu, sân bay... SEHC cũng đã chính thức được khởi công xây dựng, trong khi Samsung Display đang tính chuyện mở rộng đầu tư tại Việt Nam. Còn Lotte sau hàng loạt dự án ở Việt Nam, mới đây cũng đã đề xuất kế hoạch đầu tư một dự án 2 tỷ USD tại TP.HCM mang tên Eco Smart City. Với CJ, cùng với lĩnh vực giải trí cũng quan tâm các dự án nông nghiệp ở Việt Nam...

Chính các dự án quy mô lớn này ở một góc độ khác lại là cú hích, cộng hưởng tác động FTA Việt Nam - Hàn Quốc để lôi kéo nhà đầu tư Hàn Quốc “thể hệ thứ ba” vào Việt Nam. Trong số này, ngoài các nhà đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, dệt may cũng là lĩnh vực thu hút đầu tư của doanh nghiệp Hàn Quốc do FTA giữa hai nước cho phép nguyên phụ liệu cho lĩnh vực may mặc nhập khẩu từ Hàn Quốc vào Việt Nam có mức thuế rất thấp, nên sẽ khuyến khích doanh nghiệp Hàn Quốc tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực này để xuất hàng trở lại Hàn Quốc và sang các thị trường khác nữa.

Việt Nam hiện là đối tác đầu tư ra nước ngoài lớn thứ 3 của Hàn Quốc, sau Mỹ và Trung Quốc. Chính phủ Hàn Quốc nói chung khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào Việt Nam, có chính sách hỗ trợ, thúc đẩy đầu tư ra nước ngoài, trong đó coi Việt Nam là một địa bàn đầu tư chiến lược. Điều đáng chú ý là trong thời gian gần đây đã bắt đầu có sự chuyển biến về chất đối với các dòng vốn FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam, với sự xuất hiện của nhiều khối doanh nghiệp vệ tinh cho các tập đoàn đa quốc gia Hàn Quốc đầu tư tại Việt Nam vào lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ điện tử.

Hiện nay, doanh nghiệp Hàn Quốc đã có cách tiếp cận thị trường Việt Nam thận trọng hơn trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực diễn biến phức tạp và sự cạnh tranh gay gắt từ các quốc gia trong khu vực như Indonesia, Malaysia, Thái Lan, Campuchia và Myanmar. Theo đó, các doanh nghiệp Hàn Quốc đã chú trọng hơn vào lĩnh vực công nghiệp nặng, hóa dầu, điện lực, tài chính, dịch vụ và logistics, giải trí, điện, điện tử, công nghệ cao... Đồng thời, đón đầu làn sóng Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), doanh nghiệp Hàn Quốc có sự quan tâm đặc biệt đến lĩnh vực phụ trợ trong các sản phẩm may mặc.

Theo kinh nghiệm của một số nước trong khu vực, lợi thế cạnh tranh của Việt Nam về tiền lương, chính sách ưu đãi về thuế, chi phí sử dụng điện nước tương đối rẻ, chế tài về môi trường đầu tư tương đối thoáng... sẽ mất dần khi GDP đầu người Việt Nam đạt mức trên 4.000 USD/năm. Do đó, Việt Nam cần chủ động xây dựng chính sách đón đầu làn sóng đầu tư mới cũng như chuyển dịch cơ cấu nhân lực, lĩnh vực sản xuất khi các dự án FDI (bao gồm cả Hàn Quốc và các nước khác) có mục tiêu này dần rút khỏi Việt Nam.

Thứ hai, về mặt chính trị và an ninh, với chủ trương không can thiệp vào vấn đề tranh chấp chủ quyền lãnh thổ giữa các quốc gia và duy trì quan hệ hữu hảo với Trung Quốc vì các lợi ích kinh tế và chính trị, Hàn Quốc đã và sẽ không có phản ứng gì đối với các vấn đề tranh chấp chủ quyền giữa Trung Quốc và Việt Nam ở biển Đông. Tuy nhiên, Hàn Quốc vẫn luôn coi Việt Nam là một trong những quốc gia được ưu tiên hàng đầu trong chính sách ngoại giao của Hàn Quốc trong khu vực. Điều này là bởi vì ngoài việc Việt Nam là một quốc gia thành viên ASEAN, một đầu cầu quan trọng để Hàn Quốc mở rộng quan hệ với các nước ASEAN, Việt Nam còn có ý nghĩa quan trọng đối với Hàn Quốc trong quá trình cải cách và mở cửa của Bắc Triều Tiên. Trong mối quan hệ với Bắc Triều Tiên, Việt Nam được coi là một trong những quốc gia có cùng đường

lối xã hội chủ nghĩa và đều là những cựu đồng minh thời Chiến tranh Lạnh. Việt Nam là một trong số ít các nước mà Bắc Triều Tiên thường xuyên trao đổi và liên lạc. Bởi thế, Hàn Quốc hy vọng Việt Nam sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc chấm dứt tình trạng chiến tranh trên bán đảo Triều Tiên. Hãng tin Yonhap hôm 20/03/2015 dẫn lời phát ngôn viên Quốc hội Hàn Quốc Chung Ui Hwa đã đề nghị Việt Nam hãy giúp đỡ đất nước khép kín Bắc Triều Tiên qua việc thuyết giải về phương thức cải cách và mở cửa⁷.

Với ý nghĩa chiến lược này, Hàn Quốc đang nỗ lực tăng cường quan hệ song phương với Việt Nam. Hàn Quốc và Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 1992. Hai mươi lăm năm qua, quan hệ ngoại giao giữa hai nước đã đạt được những bước tiến mạnh mẽ. Việt Nam là thành viên ASEAN duy nhất có 2 cơ quan đại diện ngoại giao Hàn Quốc, đó là Đại sứ quán Hàn Quốc tại Hà Nội và Tổng lãnh sự quán Hàn Quốc tại TP. Hồ Chí Minh. Hai nước cũng thường xuyên duy trì các hoạt động trao đổi đoàn cấp cao có nội dung với nhiều hình thức, đưa đến những thành tựu cụ thể. Trong chuyến thăm Hàn Quốc của Chủ tịch nước Trần Đức Lương vào tháng 8 năm 2001, hai nước đã nâng quan hệ lên đối tác toàn diện, và năm 2009 trong chuyến thăm chính thức của Tổng thống Hàn Quốc Lee Myung-bak đến Việt Nam, hai bên đã nâng cấp quan hệ lên tầm đối tác hợp tác chiến lược. Quan hệ đối tác hợp tác chiến lược giữa hai nước một lần nữa lại được thắt chặt và nâng lên một tầm cao mới trong Chuyến thăm chính thức Việt Nam của Tổng thống Park Geun Hye từ ngày 07- 11 tháng 9 năm 2013. Chuyến thăm chính thức Việt Nam của Tổng thống Park Geun Hye đã thu hút sự chú ý đặc biệt từ công chúng trong nước và quốc tế vì Việt Nam là nước đầu tiên trong khu vực Đông Nam Á mà tổng thống Park Geun Hye đến thăm, sau Mỹ và Trung Quốc. Tiếp đến là các chuyến thăm của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tới Hàn Quốc vào tháng 10/2014 và Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng vào tháng 12/2014⁸.

Hàn Quốc luôn ủng hộ vai trò của Việt Nam trong tất cả các cơ chế đối thoại của ASEAN và thể hiện mong muốn hợp tác chặt chẽ với Việt Nam trong các vấn đề khu vực và toàn cầu. Ví dụ: Hàn Quốc ủng hộ nỗ lực của Việt Nam trong việc đảm nhận chức Chủ tịch luân phiên ASEAN năm 2010; đồng thời cũng hỗ trợ Việt Nam tổ chức thành công các hội nghị thượng đỉnh quan trọng của ASEAN, ASEAN + 3, APEC, ASEM và EAS. Là thành viên của tất cả các tổ chức hợp tác khu vực, Hàn Quốc và Việt Nam đã hợp tác và chia sẻ tầm nhìn chung cho hòa bình và thịnh vượng ở khu vực Đông Á. Trong thời gian Tổng thống Park Geun – hye sang thăm Việt Nam năm 2013, hai bên đã nhất trí tăng cường hợp tác hơn nữa trong các lĩnh vực quan trọng như quốc phòng-an ninh quốc gia, kinh tế, thương mại, tài chính, khoa học, công nghệ cao, nông nghiệp, môi trường, phát triển hạ tầng, năng lượng và phát triển kinh tế-văn hóa. Mặc dù không có những tuyên bố phản ứng mạnh mẽ trước việc Trung Quốc có những

⁷ Hàn Quốc kêu gọi Việt Nam nêu gương cho Bắc Triều Tiên, <http://vi.rfi.fr/viet-nam/20150320-han-quoc-keu-goi-viet-nam-neu-guong-cho-bac-trieu-tien>

⁸ Quan hệ Việt Nam – Hàn Quốc và những lợi ích kinh tế sau Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc, <http://www.ncseif.gov.vn/sites/vie/Pages/quanhevietnam%E2%80%93han-nd-16947.html>

hành xử ngang ngược đối với Việt Nam ở biển Đông, song Hàn Quốc ủng hộ chủ trương duy trì hòa bình, ổn định, an ninh hàng hải và an toàn trên biển, và cho rằng mọi tranh chấp trên biển phải được giải quyết bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Liên Hiệp Quốc năm 1982 về Luật Biển (UNCLOS).

Những thành tựu gần đây trong mối quan hệ song phương Việt – Hàn sẽ góp phần thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược, tăng cường sự hiểu biết và tin cậy lẫn nhau giữa các nhà lãnh đạo và tạo cơ hội cho Việt Nam tăng cường hợp tác trong các diễn đàn quốc tế và đối phó với các vấn đề khu vực hướng tới hòa bình và thịnh vượng của châu Á và cộng đồng quốc tế⁹.

*

Tóm lại, với tư cách thế lực tầm trung, Hàn Quốc có vai trò trung gian quan trọng, chất xúc tác trong việc triển khai và duy trì thực hiện các sáng kiến mới bảo đảm lợi ích bình đẳng cho khu vực và Việt Nam. Với đặc điểm của thế lực tầm trung trong khu vực, Hàn Quốc tác động đến việc xây dựng trật tự an ninh khu vực dựa trên hai trụ cột chính là kinh tế và ngoại giao.

Trên lĩnh vực kinh tế, Hàn Quốc tập trung vào chiến lược phát triển Hiệp định Thương mại Tự do FTA. Việc ký kết FTA ASEAN – Hàn Quốc vào năm 2005 và FTA Việt Nam – Hàn Quốc vào năm 2015 đã mang lại nhiều tác động tích cực đối với Việt Nam, tạo cơ hội cho Việt Nam tăng cường vị thế kinh tế, từ đó củng cố vai trò của Việt Nam trong các vấn đề chính trị, an ninh của khu vực, giúp Việt Nam có nhiều tiếng nói, quyền hạn lớn hơn trong cấu trúc kinh tế khu vực ở Đông Á.

Trên lĩnh vực ngoại giao, Hàn Quốc tập trung thúc đẩy quan hệ với Việt Nam thông qua các cơ chế đối thoại song phương và đa phương. Sự tham gia của Hàn Quốc trong các cơ chế này được xem là một nhân tố quan trọng cho quá trình đưa ra các quyết định, làm tăng thể mặt cả, khả năng đề kháng của Việt Nam trước xu hướng cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung và giúp Việt Nam theo đuổi chính sách “đa đối tác”, “cân bằng chiến lược” với các nước lớn trong khu vực¹⁰.

⁹ Vietnam, Republic of Korea move towards “Asia’s era”, <http://vovworld.vn/en-us/Current-Affairs/Vietnam-Republic-of-Korea-move-towards-Asias-era/179411.vov>

¹⁰ Triển vọng ASEAN và sự chi phối của các nước lớn - Những thách thức đối với Việt Nam, https://vass.gov.vn/noidung/tintuc/Lists/KhoaHocCongNghe/View_Detail.aspx?ItemID=20